TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2019/QĐST-DS	*T, ngày 13 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2019/TLST-DS ngày 12/4/2019;

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần Đ

Trụ sở chính: 130 P, Phường 3, Quận P, thành phố Hồ Chí Minh;

Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Thanh T- Tổng giám đốc, Ngân hàng TMCP Đ;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Tô Minh T; Giám đốc chi nhánh Kon Tum, Ngân hàng TMCP Đ *(Theo Quyết định ủy quyền số: 760/QĐ-DAB-PC, ngày 15/05/2017 của Tổng giám đốc, Ngân hàng TMCP Đông Á);*

Địa chỉ chi nhánh: Số 421 T, Phường T, thành phố K, tỉnh Kon Tum

- *Bị đơn:* Chị Phan Thị Thu N, sinh năm 1968;

Hộ khẩu thường trú: Số 425/B, đường C, tổ 20, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai;

Đơn vị công tác: Trường mầm non xã Đ, huyện T, tỉnh Kon Tum.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ phải thanh toán:

Chị Phan Thị Thu N công nhận nợ và có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ- Chi nhánh Kon Tum với tổng số tiền là: 56.052.000đ (Năm mươi sáu triệu không trăm năm mươi hai ngàn đồng). Trong đó: Nợ tiền gốc 41.071.283đ; Nợ tiền lãi trong hạn: 9.603.717đ và nợ tiền lãi quá hạn: 5.377.000đ *(Tính đến ngày 03/5/2019)*.

2.2. Về phương thức và thời hạn thanh toán:

Hai bên thỏa thuận phương thức và thời hạn thanh toán chia thành 06 lần:

Lần 01: Vào ngày 20/7/2019 thanh toán số tiền 9.342.000 đồng;

Lần 02: Vào ngày 20/9/2019 thanh toán số tiền 9.342.000 đồng;

Lần 03: Vào ngày 20/11/2019 thanh toán số tiền 9.342.000đ đồng;

Lần 04: Vào ngày 20/01/2020 thanh toán số tiền 9.342.000 đồng;

Lần 05: Vào ngày 20/03/2020 thanh toán số tiền 9.342.000 đồng;

Lần 06: Vào ngày 20/5/2020 thanh toán số tiền 9.342.000 đồng và tiền lãi quá hạn phát sinh tính từ ngày 04/5/2019 đến ngày thanh toán cuối cùng.

Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự, kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (03/7/2019) nếu bên vay chậm trả tiền cho Ngân hàng TMCP Đ- Chi nhánh Kon Tum, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi quá hạn đối với số tiền gốc chậm trả theo hợp đồng các bên đã ký kết. Nếu trong hợp đồng tín dụng có thỏa thuận lãi xuất, thay đổi theo định kỳ thì bên vay phải chịu mức lãi xuất thay đổi theo quy định.

2.3. Về án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Phan Thị Thu N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.401.000đ *(Một triệu bốn trăm lẻ một nghìn đồng).*

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đ- Chi nhánh Kon Tum số tiền đã nộp tạm ứng án phí dân sự: 1.388.000đ *(Một triệu ba trăm tám mươi tám nghìn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí số: AA/2010/0004292 ngày 12/04/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Kon Tum.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- Các đương sự;
- VKSND huyện T;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- TAND cấp cao tại Đ;
- CC THADS huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Đình Tài